|  |  |
| --- | --- |
| **iMath** | **ĐỀ ÔN TẬP** |
| **0974.940.049** | **Môn: TOÁN 10** |
|  | **Thời gian: phút** |
|  | **Mã đề: 001** |

Họ tên HS: ..................................................Số báo danh:..................................................

**PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.**

**Câu 1.** Đổi số đo của góc sang radian ta được kết quả bằng

A. . B. . C. \*. D. .

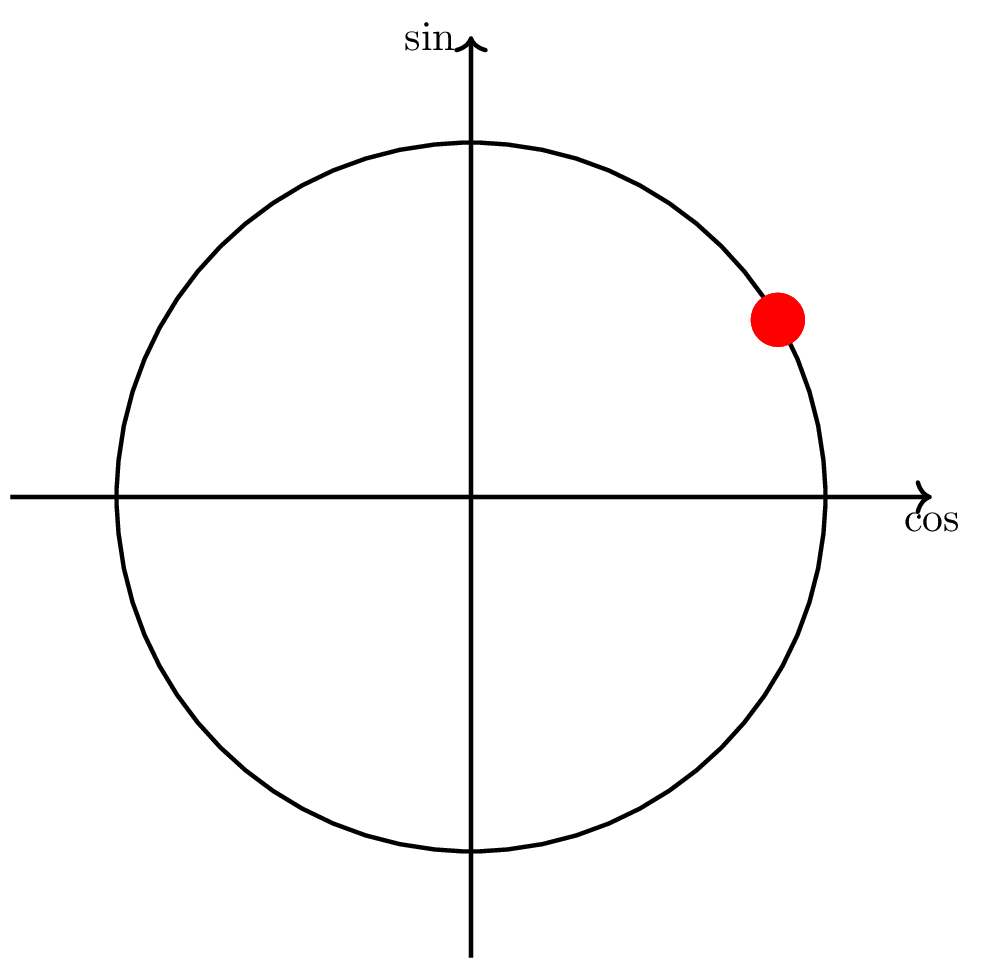
**Câu 2.** Đổi số đo của góc sang độ ta được kết quả bằng

A. . B. . C. \*. D. .

**Câu 3.** Góc lượng giác có cùng điểm biểu diễn trên đường tròn lượng giác với góc lượng giác nào sau đây?

A. . B. . C. . D. \*.

**Câu 4.** Điểm biểu diễn trên đường tròn lượng giác như hình vẽ bên là của góc lượng giác nào sau đây?



A. . B. . C. \*. D. .

**Câu 5.** Một đường tròn có bán kính bằng cm. Cung trên đường tròn đó có số đo là thì có độ dài bằng

A. . B. . C. . D. \*.

**Câu 6.** Một đường tròn có bán kính bằng cm. Cung trên đường tròn đó có số đo là thì có độ dài bằng

A. \*. B. . C. . D. .

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai.**

Câu 1. Cho góc lượng giác . Xét tính đúng-sai của các khẳng định sau

a) \*.

b) Góc lượng giác đã cho có cùng điểm biểu diễn trên đường tròn lượng giác với góc .

c) \*Điểm biểu diễn trên đường tròn lượng giác của góc đã cho thuộc phần tư thứ I.

d) Số điểm biểu diễn trên đường tròn lượng giác của góc là .

Câu 2. Cho góc lượng giác . Xét tính đúng-sai của các khẳng định sau

a) .

b) \*Góc lượng giác đã cho có cùng điểm biểu diễn trên đường tròn lượng giác với góc .

c) Điểm biểu diễn trên đường tròn lượng giác của góc đã cho thuộc phần tư thứ III.

d) \*Số điểm biểu diễn trên đường tròn lượng giác của góc là .

**PHẦN III. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn.**

**Câu 1.** Một bánh xe của một loại xe quay được 7 vòng trong 3 giây. Tính góc theo rađian mà bánh xe quay được trong 4 giây (kết quả làm tròn đến hàng phần chục).

**Câu 2.** Một bánh xe của một loại xe có bán kính cm và quay được 8 vòng trong 4 giây. Tính độ dài quãng đường (theo đơn vị mét) xe đi được trong 7 giây (kết quả làm tròn đến hàng phần mười).

**Câu 3.** Một máy kéo nông nghiệp với bánh xe trước có đường kính là cm, bánh xe sau có đường kính là cm, xe chuyển động với vận tốc không đổi trên một đoạn đường thẳng. Biết rằng vận tốc của bánh xe trước trong chuyển động này là vòng/ phút. Tính quãng đường mà máy kéo đi được (bằng km) trong phút (làm tròn đến hàng phần mười).

**—–HẾT—–**